

KẾ HOẠCH

HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC SẢN XUẤT SẠCH HƠN TRONG CÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2016-2020 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020”, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành “Kế hoạch Hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hà Nam”, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Sản xuất sạch hơn được áp dụng rộng rãi tại các cơ sở sản xuất công nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu; giảm thiểu phát thải và hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, góp phần bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường, sức khỏe con người và bảo đảm phát triển bền vững.

b) Đảm bảo phù hợp với kế hoạch phát triển ngành của địa phương và phù hợp với mục tiêu chung của “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu đến năm 2020, việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp của tỉnh đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

+ 90% cơ sở sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh được hướng dẫn các nội dung cơ bản về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

+ 50% cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích của việc áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

+ Từ 25% đến 50% cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn và các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn sẽ tiết kiệm được từ 5 đến 13% mức tiêu thụ năng lượng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu trên đơn vị sản phẩm.

+ 90% cán bộ chuyên trách về sản xuất sạch hơn của Sở Công Thương được đào tạo và có đủ năng lực hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nâng cao nhận thức và năng lực áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất công nghiệp

a) Tuyên truyền nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cấp, các cơ sở sản xuất công nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh thông qua các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và của các địa phương;

b) In ấn và phổ biến các tài liệu, tờ rơi, tranh cổ động các điển hình áp dụng sản xuất sạch hơn; các sách hướng dẫn về kỹ thuật sản xuất sạch hơn;

c) Tổ chức các cuộc thi truyền thông về sản xuất sạch hơn: xây dựng điều lệ cuộc thi, hội thảo, hội nghị để phát động cuộc thi, chấm thi, công bố và trao giải thưởng;

d) Tổ chức hội thảo về sản xuất sạch hơn để giới thiệu về sản xuất sạch hơn, kết quả trình diễn các mô hình phù hợp; tổ chức diễn đàn, câu lạc bộ sản xuất sạch hơn nhằm trao đổi kinh nghiệm về áp dụng sản xuất sạch hơn giữa các doanh nghiệp;

e) Xây dựng và tổ chức các hình thức tôn vinh những nỗ lực và kết quả doanh nghiệp đạt được trong việc áp dụng sản xuất sạch hơn;

f) Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo giảng viên, tư vấn về sản xuất sạch hơn nâng cao khả năng chuyên môn, năng lực tư vấn, quản lý triển khai sản xuất sạch hơn (để cập nhật những công nghệ tốt nhất hiện có); tổ chức đào tạo nâng cao kiến thức về sản xuất sạch hơn cho cán bộ phụ trách sản xuất sạch hơn tại các huyện, thành phố.

2. Cung cấp thông tin cập nhật cơ sở dữ liệu sản xuất sạch hơn trong trang thông tin điện tử về sản xuất sạch hơn do Bộ Công Thương quản lý

a) Cập nhật cơ sở dữ liệu đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu của Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020: Tỷ lệ cơ sở sản xuất công nghiệp nhận thức được lợi ích từ việc áp dụng sản xuất sạch hơn; tỷ lệ cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn; mức tiết kiệm năng lượng tiêu thụ, nhiên liệu, nguyên liệu của một đơn vị sản phẩm tại các cơ sở áp dụng sản xuất sạch hơn; số lượng cán bộ chuyên trách đủ năng lực hướng dẫn áp dụng sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp;

b) Cập nhật cơ sở dữ liệu, cung cấp cơ sở dữ liệu về sản xuất sạch hơn, cơ sở dữ liệu hỗ trợ sản xuất sạch hơn: Cơ sở dữ liệu về các điển hình áp dụng sản xuất sạch hơn; cơ sở dữ liệu về công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường; cơ sở dữ liệu về mức tiêu thụ nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu cho các ngành công nghiệp; cơ sở dữ liệu về chuyên gia tư vấn, giảng viên về sản xuất sạch hơn; cơ sở dữ liệu về đơn vị tổ chức tư vấn về sản xuất sạch hơn, tài liệu tuyên truyền, tài liệu hướng dẫn về sản xuất sạch hơn.

3. Hỗ trợ về kỹ thuật áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp

- a) Xây dựng, hướng dẫn kỹ thuật sản xuất sạch hơn: Hướng dẫn áp dụng sản xuất sạch hơn cho các ngành công nghiệp; hướng dẫn kỹ thuật tích hợp sản xuất sạch hơn với các công cụ quản lý môi trường, các công cụ quản lý khác tại doanh nghiệp; hướng dẫn kỹ thuật đánh giá sản xuất sạch hơn; hướng dẫn kỹ thuật xây dựng báo cáo sản xuất sạch hơn; hướng dẫn kỹ thuật công nghệ áp dụng sản xuất sạch hơn;
- b) Hỗ trợ tập huấn kỹ thuật sản xuất sạch hơn cho các cơ sở sản xuất công nghiệp dưới các hình thức: Tập huấn tập trung, tập huấn tại cơ sở, tập huấn theo chuyên ngành cho các doanh nghiệp;
- c) Hỗ trợ đánh giá nhanh cơ hội áp dụng sản xuất sạch hơn cho các doanh nghiệp;
- d) Hỗ trợ đánh giá chi tiết sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp: Đánh giá xác định cơ hội sản xuất sạch hơn; đánh giá khả thi giải pháp sản xuất sạch hơn; đánh giá và tư vấn lựa chọn công nghệ sản xuất sạch hơn; đánh giá và tư vấn lựa chọn công nghệ, giải pháp quản lý, bảo vệ môi trường;
- e) Hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn về sản xuất sạch hơn, nhân rộng mô hình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp cho các cơ sở sản xuất công nghiệp.

4. Xây dựng mạng lưới triển khai, hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh

- a) Thành lập Tổ chuyên gia tư vấn hỗ trợ áp dụng sản xuất sạch hơn thuộc Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Trung tâm Tư vấn phát triển công nghiệp và Tiết kiệm năng lượng - Sở Công Thương;
- b) Sở Công Thương làm đơn vị đầu mối, triển khai thực hiện cơ chế chính sách và các hoạt động liên quan về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, trực tiếp tư vấn hỗ trợ các doanh nghiệp và làm cầu nối giữa các cơ quan chức năng, các tổ chức tư vấn với các cơ sở sản xuất công nghiệp; tham gia vào diễn đàn sản xuất sạch hơn do Bộ Công Thương tổ chức; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, cập nhật cơ sở dữ liệu trong mạng lưới sản xuất sạch hơn của cả nước;
- c) Xây dựng mạng lưới hỗ trợ thực hiện và giám sát áp dụng sản xuất sạch hơn và bảo vệ môi trường ở các huyện và thành phố;
- d) Tổ chức các hoạt động kết nối giữa các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất công nghiệp theo ngành nghề, địa bàn để hỗ trợ cung cấp thông tin, công nghệ sản xuất sạch hơn; tổ chức cho các cơ sở sản xuất công nghiệp tham quan các mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn tiêu biểu; hỗ trợ thực hiện các giải pháp nội vi áp dụng sản xuất sạch hơn tại các cơ sở sản xuất công nghiệp.

5. Nguồn kinh phí

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ kinh phí thực hiện các nội dung Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp thuộc 05 đề án thành phần nhiệm vụ của “Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến năm 2020” theo hướng dẫn của Bộ Công Thương.

- Ngân sách của tỉnh cân đối, bố trí hàng năm.

- Nguồn kinh phí viện trợ, các nguồn tài trợ, đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hoặc các nguồn hợp pháp khác.

- Nguồn kinh phí của các cơ sở sản xuất công nghiệp đầu tư áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp và đổi mới công nghệ.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về truyền thông nâng cao nhận thức

a) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp với các cấp, các ngành và các cơ sở sản xuất công nghiệp;

b) Phổ biến cơ sở dữ liệu, trang thông tin điện tử về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp;

c) Phổ biến nhân rộng mô hình áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp;

d) Xây dựng chuyên trang thông tin về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên Cổng thông tin thuộc Sở Công Thương.

2. Giải pháp về tổ chức quản lý và cơ chế chính sách

a) Rà soát lại cơ chế, chính sách đã ban hành để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp yêu cầu hiện nay;

b) Ủy ban nhân dân các cấp, các Sở, ngành liên quan tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát; chính quyền các cấp tạo mọi điều kiện để cơ sở có điều kiện áp dụng sản xuất sạch hơn;

c) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các chủ trương, chính sách của nhà nước đến các doanh nghiệp, vận động các doanh nghiệp đầu tư áp dụng sản xuất sạch hơn;

d) Nâng cao năng lực cán bộ và tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho tổ chức tư vấn áp dụng sản xuất sạch hơn tại Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Trung tâm Tư vấn phát triển công nghiệp và Tiết kiệm năng lượng để có đủ điều kiện hướng dẫn cho doanh nghiệp.

3. Giải pháp nguồn nhân lực

a) Tổ chức các lớp tập huấn, đi thăm quan, học hỏi kinh nghiệm sản xuất sạch hơn;

b) Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật phụ trách về sản xuất sạch hơn cho các huyện, thành phố và cơ sở sản xuất công nghiệp;

c) Cử cán bộ tư vấn về sản xuất sạch hơn tham gia các lớp tập huấn đào tạo do Bộ Công Thương tổ chức về sản xuất sạch hơn.

4. Giải pháp về khoa học công nghệ

a) Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường, công nghệ tiết kiệm năng lượng để cơ sở sản xuất lựa chọn và áp dụng;

b) Khuyến khích các doanh nghiệp, các cơ sở nghiên cứu ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ vào sản xuất. Ưu tiên, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới ứng dụng công nghệ tiên tiến, xử lý chất thải, xử lý ô nhiễm môi trường đẩy mạnh chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

5. Giải pháp về công tác thi đua khen thưởng

Sở Công Thương kịp thời đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các cá nhân, đơn vị có thành tích trong hoạt động sản xuất sạch hơn nhằm khuyến khích thi đua áp dụng sản xuất sạch hơn góp phần thực hiện mục tiêu Kế hoạch đã đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hội thảo, tọa đàm, phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định, cơ chế chính sách và các nội dung liên quan về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; triển khai các mô hình, kinh nghiệm trong tổ chức quản lý sản xuất sạch hơn; đồng thời tuyên truyền, nâng cao ý thức về sản xuất sạch hơn cho các tổ chức, doanh nghiệp.

- Hàng năm lập kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ sản xuất sạch hơn trên địa bàn tỉnh. Trong đó lồng ghép chương trình khuyến công tiết kiệm năng lượng vào các giải pháp sản xuất sạch hơn trong công nghiệp.

- Tổ chức tham quan, khảo sát học tập kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố, doanh nghiệp làm tốt công tác sản xuất sạch hơn để nghiên cứu áp dụng tại địa phương.

- Nghiên cứu các giải pháp áp dụng sản xuất sạch hơn, phù hợp với từng lĩnh vực, để triển khai ứng dụng rộng rãi trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận và triển khai thực hiện các Chương trình, Dự án sản xuất sạch hơn theo chỉ đạo của Trung ương.

- Nghiên cứu, đề xuất bổ sung nội dung thực hiện sản xuất sạch hơn trong công nghiệp vào tiêu chí thi đua khen thưởng hàng năm đối với các cá nhân, cơ quan, doanh nghiệp. Đồng thời, đề xuất khen thưởng đối với các cá nhân và đơn vị trong việc thực hiện sản xuất sạch hơn.

- Xây dựng và duy trì chuyên trang thông tin về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên Cổng thông tin thuộc Sở Công Thương.

- Là cơ quan thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này; đồng thời đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường hợp tác với các Viện nghiên cứu, các trường đại học và các cơ sở sản xuất công nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng công nghệ sạch, công nghệ thân thiện với môi trường.

- Phối hợp với Sở Công Thương nghiên cứu các giải pháp sản xuất sạch hơn trên từng lĩnh vực và triển khai ứng dụng trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ cho các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất thực hiện ứng dụng, đổi mới công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến nhằm nhân rộng việc thực hiện sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Lồng ghép các nhiệm vụ của Kế hoạch Hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp giai đoạn 2016-2020 vào Kế hoạch bảo vệ môi trường của tỉnh.

4. Sở Tài Chính

Căn cứ kế hoạch thực hiện hàng năm của Sở Công Thương, thẩm định kinh phí thực hiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tiếp cận các nguồn đầu tư, tài trợ từ các dự án trong và ngoài nước về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp để triển khai trên địa bàn tỉnh.

6. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với Sở Công Thương tuyên truyền, phổ biến chủ trương sản xuất sạch hơn trong công nghiệp đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp; hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp sản xuất sạch hơn.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp với Sở Công Thương tăng cường tuyên truyền chủ trương của Nhà nước về sản xuất sạch hơn trong công nghiệp; giới thiệu về các hoạt động sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, các giải pháp kỹ thuật, quản lý đem lại hiệu quả; nêu gương các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong vận động, thực hiện sản xuất sạch hơn có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo Đài phát thanh cấp huyện bố trí thời lượng tuyên truyền Kế hoạch Hành động thực hiện Chiến lược sản xuất sạch hơn trong công nghiệp giai đoạn 2016-2020.

- Tuyên truyền Kế hoạch này trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

8. Các Sở, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của mình, có trách nhiệm phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

9. Các doanh nghiệp sản xuất

Xây dựng kế hoạch và triển khai áp dụng sản xuất sạch hơn, từng bước nghiên cứu áp dụng các giải pháp sản xuất sạch hơn vào sản xuất tại đơn vị mình. Đối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp đã áp dụng sản xuất sạch hơn, định kỳ báo cáo vào tháng 10 hàng năm, đánh giá hiệu quả việc áp dụng sản xuất sạch hơn tại đơn vị mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đơn vị có trách nhiệm báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp, đề xuất) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- VPUB: LĐVP (3); các CV liên quan;
- Các Doanh nghiệp, cơ sở sxkd trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Đại Thắng